

Số/No.: 05/2026/CBTT-NK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

Ho Chi Minh City, day 23 month 04 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*.

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**Name of organization: **NAM KIM STEEL JOINT STOCK COMPANY**Mã chứng khoán/Stock code: **NKG**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1, Đường Đ2, Khu công nghiệp Đồng An 2, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Address of head office: Lot A1, D2 Street, Dong An 2 Industrial Park, Binh Duong Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Điện thoại/Tel: 0274.3748.848 Fax: 0274.3748.868 Email: info@namkingroup.vn

Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Ngày 23/04/2026, Công ty Cổ phần Thép Nam Kim thực hiện công bố thông tin cập nhật, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Tài liệu cập nhật, bổ sung bao gồm:

On April 23, 2026, Nam Kim Steel Joint Stock Company announced updated information and supplemented documents for the Annual General Meeting of Shareholders 2026. Updated and supplemented documents include:

1. Tờ trình số 006/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

1. Proposal No. 006/2026/TT-DHDCD on the plan for issuing stocks under the Employee Stock Ownership Program;

2. Tờ trình số 008/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh;

2. Proposal No. 008/2026/TT-DHDCD on updating registered lines of business;

3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 số 001/2026/NQ-ĐHĐCĐ.

3. Draft Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 No. 001/2026/NQ-DHDCD.

Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty/ This information was published on the Company's website: <https://tonnamkim.com/>



Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./*



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR



NGUYỄN VINH AN



Số: 006/2026/TT-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/ 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ("**Nghị Định 155**");
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 001/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 của Công ty CP Thép Nam Kim ("**Nghị quyết 001**").

Nhằm đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, do thời gian thực hiện phương án, số lượng cổ phiếu phát hành, và nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho người lao động có sự thay đổi; Hội đồng quản trị ("**HDQT**") Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 ("**Chương trình ESOP 2026**") của Công Ty để thay thế nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã ban hành theo Nghị quyết 001, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026 ("Phương Án Phát Hành"):

- Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ("**Công Ty**")
- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
(Mã chứng khoán: *NKG*)
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
- Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng*)

7. Số lượng cổ phiếu : 6.000.000 (Bằng chữ: Sáu triệu) cổ phiếu
phát hành theo
Chương trình ESOP
2026
8. Tổng giá trị phát hành : 60.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ) đồng.
theo mệnh giá
9. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
10. Tổng số tiền dự kiến : 60.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng)
thu được sau phát
hành
11. Đối tượng phát hành : Đối tượng phát hành bao gồm cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Công
ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBNV của công ty con theo danh sách
do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 12
dưới đây (sau đây gọi là “**Người Lao Động**”).
12. Tiêu chuẩn Người Lao Động tham gia chương trình : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBNV có
thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và các công
ty con được phân phối cổ phiếu dựa trên việc đánh giá các tiêu chuẩn
như sau:
 - a) Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi
ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm
đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - b) Hiệu quả công việc: Dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ
tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công
Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong
hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm
hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - c) Các đối tượng không áp dụng: được quy định chi tiết trong Quy
chế ESOP.

13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Lao Động được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng CBNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu được phân bổ được xác định theo công thức sau:

Số lượng cổ phiếu được phân bổ	=	(Điểm cấp bậc, vị trí công tác + Điểm hiệu quả công việc) x 1.000
---	----------	--

Các tiêu chuẩn tính số lượng cổ phiếu phân bổ cụ thể như sau:

a) Điểm cấp bậc, vị trí công tác

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc, vị trí công tác
1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	150
2	Tổng giám đốc	100
3	Phó Tổng giám đốc	50
4	Giám đốc hoặc tương đương	20
5	Phó giám đốc hoặc tương đương	10
6	CBNV có thành tích nổi bật	5

b) Điểm hiệu quả công việc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, cụ thể như sau:

		Điểm hiệu quả công việc														
Thang điểm Nhóm		15	14	13	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Nhóm 1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	550	450	400	300	250	240	230	220	210	200	190	180	170	160	150
Nhóm 2	Tổng giám đốc	450	400	350	300	250	200	180	170	160	150	140	130	120	110	100
Nhóm 3	Phó Tổng giám đốc	400	350	300	250	200	150	140	130	120	110	100	90	80	70	60
Nhóm 4	Giám đốc hoặc tương đương	230	200	180	150	130	120	100	90	80	70	60	50	40	30	20
Nhóm 5	Phó giám đốc hoặc tương đương	100	90	80	70	65	60	55	50	45	40	35	30	20	10	5
Nhóm 6	CBNV có thành tích nổi bật	70	65	60	55	50	45	40	35	30	25	20	15	10	5	1

Ghi chú: Điểm hiệu quả công việc của mỗi Người Lao Động được tham gia chương trình ESOP 2026 được HĐQT của Công Ty đánh giá dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.

14. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty.
15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên với Công Ty.

16. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành : Toàn bộ số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người Lao Động dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Người Lao Động không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
18. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị),
- Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Ngoại trừ các trường hợp cổ phiếu được mua lại phù hợp với Quy chế ESOP 2026 và theo quy định của pháp luật. Cổ Phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công Ty mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và Công Ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định hiện hành.
19. Thời gian dự kiến phát hành : - Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc 2027, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
20. Đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty trong 12 tháng gần nhất : Không có.
21. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu : Không quá 45 ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo Chương trình ESOP 2026.
22. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết : - Số cổ phiếu còn dư do Người Lao Động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Lao Động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người Lao Động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, phân phối cho đối tượng phát hành tại mục I.11 nêu trên với mức giá không thấp hơn 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, và đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.

- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được huỷ bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.
- 23. Phương án đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.
- 24. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu :
 - a) Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Công Ty, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định tại Điều Lệ và pháp luật Việt Nam;
 - b) Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Công Ty;
 - c) Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông và người có liên quan; và
 - d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều Lệ.
- 25. Mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra cổ phiếu được Công Ty mua lại phù hợp với quy định của pháp luật.
- 26. Đăng ký, lưu ký, và niêm yết cổ phiếu phát hành : Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu theo đợt phát hành ESOP, được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”) theo quy định.

II. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo Chương trình ESOP 2026 (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG, NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của đợt phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 theo quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc triển khai Chương trình ESOP 2026 bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan;
 - Ban hành Quy chế ESOP để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
 - Thông qua danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 theo các tiêu chí đánh giá chi tiết, thỏa mãn các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua, xác định số lượng cổ phiếu từng đối tượng được mua theo Quy chế ESOP 2026; các trường hợp Công Ty mua lại cổ phiếu của Người Lao Động và phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại;
 - Thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty;
 - Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với UBCKNN và giải trình với UBCKNN nếu có;
 - Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và xử lý số cổ phiếu không được mua hết (nếu có);
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và các vấn đề khác liên quan; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu;
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HỒ MINH QUANG

Số: 008/2026/TT-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH**

V/v: cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Thép Nam Kim.

Dựa trên tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh, đồng thời cập nhật chi tiết mã ngành đăng ký kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đã hết hiệu lực, chi tiết như sau:

1. BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm sắt, thép, kẽm thỏi, nhôm, các kim loại và hợp kim khác (Trừ vàng miếng).</i>	4672	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.</i>	4679	

2. BỎ NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép các loại.</i>	4662	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Mua bán phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế tại trụ sở chính).</i>	4669	

3. SỬA ĐỔI CHI TIẾT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại. <i>Chi tiết: Gia công cơ khí; mạ, đánh bóng kim loại; xẻ xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; làm sạch kim loại; mài, đánh bóng kim loại; khoan, tiện ... các phần của khung kim loại; mạ các loại hợp kim khác và mạ hợp kim khác phủ sơn.</i>	2592	

4. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành việc cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định hiện hành.
- Trong trường hợp nội dung bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng có yêu cầu điều chỉnh của cơ quan quản lý nhà nước thì người đại diện theo pháp luật được quyền điều chỉnh nội dung đăng ký ngành, nghề kinh doanh theo hướng dẫn nhưng phải đảm bảo phù hợp mã ngành đã được phê duyệt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh trong Điều lệ Công ty đảm bảo phù hợp với Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HỒ MINH QUANG

Số: 001/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim hiện hành;
- Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát đã được trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 24/04/2026;
- Căn cứ Biên bản họp số 001/2026/BBH-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thép Nam Kim ngày 24/04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2025

TT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng: 1.050.000 tấn	Sản lượng đạt: 781.506 tấn	74,4%
2	Doanh thu: 23.000 tỷ đồng	Doanh thu đạt: 14.899 tỷ đồng	64,7%
3	Lợi nhuận trước thuế: 440 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế: 240 tỷ đồng	54,7%

2. Định hướng kinh doanh của HĐQT năm 2026

- Tổng sản lượng : 1.100.000 tấn
- Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng	Tấn	1.050.000	781.506	1.100.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	23.000	14.899	22.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	440	240	400

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 001/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 002/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025, cụ thể:

I. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công Ty là 197.096.350.389 đồng. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

- Trích lập Quỹ dự trữ : 2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 3% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 5% lợi nhuận sau thuế

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TÚC (“Phương Án Phát Hành”)

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
2. Mục đích phát hành cổ phiếu : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
3. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
4. Mã cổ phiếu : NKG
5. Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 0 cổ phiếu
9. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng*)
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 44.757.088 cổ phiếu.
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 447.570.880.000 VND (*Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*)
12. Tỷ lệ phát hành : 10%
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông thì nhận được 10 cổ phiếu phổ thông).
14. Nguồn vốn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Công Ty.

15. Thời gian phát hành : Dự kiến trong năm 2026 sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật.
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
17. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công Ty có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) hưởng quyền do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) cung cấp.

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty (“**Đợt Phát Hành**”).
2. Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ và các thủ tục đăng ký/điều chỉnh vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Phát Hành sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành Đợt Phát Hành theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (“**Cổ Phiếu**”), quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**UBCKNN**”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công Ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
 - Quyết định triển khai Phương Án Phát Hành chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành của Công Ty phù hợp với Phương Án Phát Hành; (ii) quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu liên quan nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành và các vấn đề khác liên quan;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Quyết định, ký kết, chỉnh sửa các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Đợt Phát Hành; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu.
6. Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 003/2026/TT-ĐHĐCD v/v kế hoạch về lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026, cụ thể:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026:
 - Tổng doanh thu : 22.000 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế : 400 tỷ đồng
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:
 - Trích lập các quỹ : Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định với tỷ lệ phù hợp.

- Chi trả cổ tức 2026 : Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 004/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026, cụ thể:

Ủy quyền HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

- Công ty kiểm toán KPMG
- Công ty kiểm toán PwC
- Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam
- Công ty Ernst & Young

Điều 8. Thông qua Tờ trình 005/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phê duyệt thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2026, cụ thể:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS và BDH năm 2026 là 2% lợi nhuận sau thuế từ nguồn lợi nhuận sau thuế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định tỷ lệ chi trả thù lao cụ thể cho từng thành viên tùy theo tình hình kết quả hoạt động thực tế.
- Ủy quyền HĐQT xem xét quyết định chi phí hoạt động, tổng mức lương và mức chi trả cụ thể từng thành viên Ban kiểm soát.

Điều 9. Thông qua Tờ trình 006/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 (“**Chương trình ESOP 2026**”) của Công Ty để thay thế nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã ban hành theo Nghị quyết 001, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026 (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“**Công Ty**”)
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
(Mã chứng khoán: *NKG*)
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 447.570.881 cổ phiếu
6. Vốn điều lệ tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 : 4.475.708.810.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, tám trăm mười nghìn đồng*)

7. Số lượng cổ phiếu : 6.000.000 (Bằng chữ: Sáu triệu) cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP 2026
8. Tổng giá trị phát : 60.000.000.000 (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ) đồng. hành theo mệnh giá
9. Giá phát hành : Bằng mệnh giá 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu.
10. Tổng số tiền dự kiến : 60.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng) thu được sau phát hành
11. Đối tượng phát hành : Đối tượng phát hành bao gồm cán bộ nhân viên (“CBNV”) của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và CBNV của công ty con theo danh sách do HĐQT phê duyệt đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại mục 12 dưới đây (sau đây gọi là “**Người Lao Động**”).
12. Tiêu chuẩn Người Lao Động tham gia chương trình : Cán bộ Lãnh đạo, Quản trị, Điều hành, Cán bộ quản lý và CBNV có thành tích nổi bật của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim và các công ty con được phân phối cổ phiếu dựa trên việc đánh giá các tiêu chuẩn như sau:
 - a) Cấp bậc, vị trí công tác: Dựa vào vai trò, trách nhiệm và phạm vi ảnh hưởng của chức vụ, vị trí công việc đảm nhiệm, kiêm nhiệm đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - b) Hiệu quả công việc: Dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.
 - c) Các đối tượng không áp dụng: được quy định chi tiết trong Quy chế ESOP.

13. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:

Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Lao Động được xác định dựa trên điểm số của các tiêu chí mà từng CBNV đạt được, trong đó **01 điểm** quy đổi thành **1.000 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu được phân bổ được xác định theo công thức sau:

$\text{Số lượng cổ phiếu được phân bổ} = \frac{(\text{Điểm cấp bậc, vị trí công tác} + \text{Điểm hiệu quả công việc})}{\text{x 1.000}}$
--

Các tiêu chuẩn tính số lượng cổ phiếu phân bổ cụ thể như sau:

a) Điểm cấp bậc, vị trí công tác

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên cấp bậc, vị trí công tác, cụ thể như sau:

STT	Cấp bậc, vị trí công tác	Điểm cấp bậc, vị trí công tác
1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	150
2	Tổng giám đốc	100
3	Phó Tổng giám đốc	50
4	Giám đốc hoặc tương đương	20
5	Phó giám đốc hoặc tương đương	10
6	CBNV có thành tích nổi bật	5

b) Điểm hiệu quả công việc

Thang điểm được phân bổ cho từng CBNV tham gia chương trình ESOP được xem xét, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc, cụ thể như sau:

		Điểm hiệu quả công việc														
Nhóm	Thang điểm	15	14	13	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Nhóm 1	Chủ tịch HĐQT/ Phó Chủ tịch HĐQT	550	450	400	300	250	240	230	220	210	200	190	180	170	160	150
Nhóm 2	Tổng giám đốc	450	400	350	300	250	200	180	170	160	150	140	130	120	110	100
Nhóm 3	Phó Tổng giám đốc	400	350	300	250	200	150	140	130	120	110	100	90	80	70	60
Nhóm 4	Giám đốc hoặc tương đương	230	200	180	150	130	120	100	90	80	70	60	50	40	30	20
Nhóm 5	Phó giám đốc hoặc tương đương	100	90	80	70	65	60	55	50	45	40	35	30	20	10	5
Nhóm 6	CBNV có thành tích nổi bật	70	65	60	55	50	45	40	35	30	25	20	15	10	5	1

Ghi chú: Điểm hiệu quả công việc của mỗi Người Lao Động được tham gia chương trình ESOP 2026 được HĐQT của Công Ty đánh giá dựa vào nhóm chức danh (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi nhóm chức danh đối với hoạt động của Công Ty), kết quả hoàn thành công việc và có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tính đến thời điểm hiện tại của năm 2026 đối với Công Ty và/hoặc công ty con.

14. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty.

15. Mục đích phát hành : Gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên với Công Ty.

16. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành : Toàn bộ số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người Lao Động dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Người Lao Động không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
18. Hạn chế chuyển nhượng : 50% số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị),
Số cổ phiếu còn lại bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
Ngoại trừ các trường hợp cổ phiếu được mua lại phù hợp với Quy chế ESOP 2026 và theo quy định của pháp luật. Cổ Phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công Ty mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và Công Ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định hiện hành.
19. Thời gian dự kiến phát hành : - Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc 2027, sau khi nhận được thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
20. Đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty trong 12 tháng gần nhất : Không có.
21. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu : Không quá 45 ngày kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo Chương trình ESOP 2026.
22. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết : - Số cổ phiếu còn dư do Người Lao Động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Lao Động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người Lao Động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, phân phối cho đối tượng phát hành tại mục I.11 nêu trên với mức giá không thấp hơn 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, và đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty trong trường hợp phát hành cho Người Lao Động là người nước ngoài.

- ## II. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

- ### III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ BỔ SUNG, NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Trang 9/18

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

1. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc triển khai Chương trình ESOP 2026 bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:
 - Quyết định thời gian cụ thể phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan;
 - Ban hành Quy chế ESOP để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Đợt Phát Hành trong Công Ty phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ.
 - Thông qua danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 theo các tiêu chí đánh giá chi tiết, thỏa mãn các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua, xác định số lượng cổ phiếu từng đối tượng được mua theo Quy chế ESOP 2026; các trường hợp Công Ty mua lại cổ phiếu của Người Lao Động và phương án bán ra số cổ phiếu được Công Ty mua lại;
 - Thông qua phương án đảm bảo đợt phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công Ty;
 - Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với UBCKNN và giải trình với UBCKNN nếu có;
 - Ký kết các hợp đồng và các tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và xử lý số cổ phiếu không được mua hết (nếu có);
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026;
 - Làm việc và giải trình với UBCKNN, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về các tài liệu báo cáo phát hành Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026 và các vấn đề khác liên quan; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2026 với UBCKNN.
3. Quyết định, thông qua tổ chức triển khai thực hiện các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Điều chỉnh/thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng giá trị theo mệnh giá Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
- 4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung Cổ Phiếu ESOP tại HOSE (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
- 5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Cổ Phiếu theo Chương trình ESOP 2026; (ii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iii) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc phát hành Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để phát hành và niêm yết bổ sung thành công Cổ Phiếu;
- 6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Điều 10. Thông qua Tờ trình 007/2026/TT-DHĐCĐ v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG (“Phương Án Phát Hành”):

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
3. Mã chứng khoán : NKG
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu lưu hành tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 498.327.969 cổ phiếu
7. Vốn điều lệ tối đa dự kiến trước khi chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 4.983.279.690.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm tám mươi ba tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*)

8. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán (bằng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành chia cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành) : 25%
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến đăng ký chào bán : 124.581.992 cổ phiếu
10. Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến sau Đợt Chào Bán : 622.909.961 cổ phiếu (“**Cổ Phiếu**”)
11. Giá chào bán : 12.000 đồng/cổ phiếu
12. Số tiền dự kiến thu được từ Đợt Chào Bán : 1.494.983.904.000 (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi bốn tỷ chín trăm tám mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn đồng)
13. Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán theo mệnh giá : 6.229.099.610.000 (Bằng chữ: Sáu nghìn hai trăm hai mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu sáu trăm mười nghìn đồng)
14. Mục đích chào bán : Toàn bộ số tiền huy động dự kiến được sử dụng cho mục đích: góp vốn vào Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ (công ty con của Công ty Cổ phần Thép Nam Kim) (“**NKPM**”) để NKPM: (i) thực hiện dự án đầu tư; và/ hoặc (ii) bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết và tiến độ sử dụng vốn chi tiết.
15. Đối tượng chào bán
- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“**VSDC**”) cấp theo quy định.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
16. Mức độ pha loãng cổ phiếu : Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền; (ii) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS); (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS); (iv) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).
- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai chào bán để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán.

17. Phương thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
18. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến : 4:1
Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 04 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu.
19. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.
Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu. Số cổ phiếu cổ đông A được quyền mua theo Phương Án Chào Bán là $115/4 \times 1 = 28,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A được đăng ký mua là 28 cổ phiếu và 0,75 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như được nêu tại mục 21 bên dưới.
20. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm được chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều cá nhân và/hoặc tổ chức khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho bên thứ ba. Quyền mua cổ phần sẽ hết hiệu lực tại ngày đến hạn thanh toán. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Giao Hội đồng quản trị Công Ty quyết định thủ tục chuyển nhượng quyền mua (bao gồm nhưng không giới hạn: thời gian đăng ký chuyển nhượng quyền mua, hồ sơ, tài liệu và các công việc khác có liên quan đến thủ tục chuyển nhượng quyền mua của đợt chào bán).
21. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua ("**Cổ Phần Cần Phân Phối**") : Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác (bao gồm cả các cổ đông hiện hữu, Người nội bộ của Công ty) quan tâm và có năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với điều kiện giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Việc phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối tuân thủ theo các quy định:
Quy định tại Điều 195 Luật Doanh Nghiệp: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”
Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155.

Số Cổ Phần Cần Phân Phối này khi được phân phối cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.

22. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2026 và/hoặc năm 2027, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) chấp thuận. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
23. Chào mua công khai : Cá nhân/tổ chức mua Cổ Phần Cần Phân Phối phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai nếu thuộc trong các trường hợp theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và khoản 25 Điều 3 Nghị Định 155.
24. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trong trường hợp vẫn còn cổ phiếu không phân phối hết sau khi thực hiện theo nguyên tắc tại mục 21 nêu trên, thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ bị hủy và Hội đồng quản trị Công ty ra quyết định hoàn thành đợt chào bán.
25. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
26. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không áp dụng.
27. Hạn chế chuyển nhượng :
- Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông phổ thông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Trường hợp Hội đồng quản trị Công Ty thực hiện phân phối Cổ Phần Cần Phân Phối cho các cá nhân/tổ chức có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Để làm rõ, ngày hoàn thành đợt chào bán được xác định là ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị Định 155, là ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Toàn bộ số tiền thu được từ Đợt Chào Bán sẽ được dùng cho mục đích: Góp vốn vào công ty con của Tổ Chức Phát Hành như trình bày tại mục 14 Phần I.
2. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không được đăng ký mua hết dẫn đến số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Công ty sẽ thực hiện cân đối lại nguồn vốn và sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác để đưa ra phương án xử lý phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn.

- Đại hội đồng cổ đông giao và/hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được quyền quyết định thay đổi thứ tự ưu tiên phân bổ vốn thực hiện, điều chỉnh, sử dụng, sửa đổi và/hoặc thay đổi, giải trình chi tiết Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán nhằm phù hợp tình hình thực tế, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (nếu có).

III. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công Ty thông qua kết quả của việc chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng (“**Đợt Chào Bán**”).
- Thông qua việc sửa đổi các nội dung có liên quan đến vốn điều lệ và/ hoặc các nội dung khác (nếu có) của Công Ty tại Điều Lệ Công Ty để ghi nhận vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ BỔ SUNG, LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Thông qua việc toàn bộ số lượng cổ phiếu theo kết quả của Đợt Chào Bán sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“**VSDC**”) và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (“**HOSE**”) sau khi hoàn thành Đợt Chào Bán theo quy định của pháp luật.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý việc giao/ủy quyền cho HĐQT trong phạm vi Phương Án Phát Hành được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

- Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - Quyết định triển khai phương án chào bán chi tiết, bao gồm loại cổ phiếu chào bán; số lượng cổ phiếu chào bán; giá chào bán; lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm triển khai việc chào bán cổ phiếu phù hợp nhu cầu thực tế của Công Ty nhằm triển khai Phương Án Chào Bán đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công Ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; các chi phí có liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu;
 - Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến phương án sử dụng vốn chi tiết theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, phù hợp với pháp luật, phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho từng mục đích sử dụng hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.
 - Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Cổ Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Cổ Phiếu phù hợp với Phương Án Phát Hành;
 - Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương Án Phát Hành đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công Ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều Lệ;

- Đối với Phương án xử lý số cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua: quyết định phương án phân phối; đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phần; quyết định giá chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu có liên quan đến việc chào bán cổ phần này
2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - Làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ Phiếu;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán thêm Cổ Phiếu với UBCKNN và chào bán thêm Cổ Phiếu công chúng cho cổ đông hiện hữu.
3. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công Ty sau khi kết thúc Đợt Chào Bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty và hồ sơ khác có liên quan (nếu có);
 - Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều Lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng Cổ Phiếu thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành và các nội dung thay đổi liên quan khác (nếu có).
4. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký bổ sung Cổ Phiếu tại VSDC và đăng ký bổ sung niêm yết (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
- Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết.
5. Quyết định và thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm chào bán thành công Cổ Phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; (ii) thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công Ty theo quy định của pháp luật; (iii) hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết; và (iv) các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện việc chào bán Cổ Phiếu, Đăng Ký Và Niêm Yết và các thủ tục khác liên quan để chào bán và niêm yết thành công Cổ Phiếu.
6. Trong một số trường hợp, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều Lệ.

Điều 11. Thông qua Tờ trình 008/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể:

Thông qua việc bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh, đồng thời cập nhật chi tiết mã ngành đăng ký kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đã hết hiệu lực, chi tiết như sau:

1. BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm sắt, thép, kẽm thời, nhôm, các kim loại và hợp kim khác (Trừ vàng miếng).</i>	4672	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.</i>	4679	

2. BỎ NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại. <i>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép các loại.</i>	4662	
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Mua bán phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế tại trụ sở chính).</i>	4669	

3. SỬA ĐỔI CHI TIẾT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại. <i>Chi tiết: Gia công cơ khí; mạ, đánh bóng kim loại; xẻ xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; làm sạch kim loại; mài, đánh bóng kim loại; khoan, tiện ... các phần của khung kim loại; mạ các loại hợp kim khác và mạ hợp kim khác phủ sơn.</i>	2592	

4. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành việc cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định hiện hành.
- Trong trường hợp nội dung bổ sung, loại bỏ, sửa đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng có yêu cầu điều chỉnh của cơ quan quản lý nhà nước thì người đại diện theo pháp luật được quyền điều chỉnh nội dung đăng ký ngành, nghề kinh doanh theo hướng dẫn nhưng phải đảm bảo phù hợp mã ngành đã được phê duyệt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT cập nhật ngành, nghề đăng ký kinh doanh trong Điều lệ Công ty đảm bảo phù hợp với Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp.

Điều 12. Thông qua Tờ trình 009/2026/TT-ĐHĐCĐ v/v sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Điều 13. Giao HĐQT tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2026 được lập thành 05 bản có giá trị như nhau và được đăng tải trên website Công ty (www.tonnamkim.com) để cổ đông và nhà đầu tư có thông tin./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Website Công ty;
- Lưu: VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

HỒ MINH QUANG